

Số: 94/2021/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ trụ sở: số qsad, đường N, Phường u, Quận e, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc Ngân hàng T, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần D - Phó Phòng giao dịch O - Ngân hàng T – chi nhánh Vĩnh Long, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 09/9/2020).

Bị đơn: Anh Trần Thanh T1, sinh năm 1995.

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã M, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Thanh T1 có nghĩa vụ trả Ngân hàng T - Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long - Phòng giao dịch huyện O số tiền vốn 19.385.883đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 09/9/2020 là 1.990.958đồng. Tổng cộng vốn, lãi là 21.376.841đ (hai mươi một triệu ba trăm bảy mươi sáu ngàn tám trăm bốn mươi một đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 10/9/2020 theo hợp đồng tín dụng số 1089521 ngày 11/6/2018 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng T.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí 534.000đ (năm trăm ba mươi bốn ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0016691 ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Anh Trần Thanh T có nghĩa vụ nộp 534.000đ (năm trăm ba mươi bốn ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Bá Phúc